

Thân thế và gia đình

- Ông Nguyễn Văn Minh sinh năm 1916 tại tỉnh Quảng Trị. Cha là ông Nguyễn Văn Huệ,

khi đi học mẫu nòng tên là Nguyễn Văn Mau (tên của người bà con), làm thầy giáo, sau làm tri
phủ, rồi được phong (hàng)

- Ông Nguyễn Văn Huệ (gốc Hoa) và bà Nguyễn Thị K có bảy người con: bốn trai, ba gái. Ông
Minh là con cả. Nguyễn Thanh Nhàn là con trai cả, có tham gia hoạt động cách mạng từ trước
Cách mạng tháng Tám (năm 1944) và suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, là đội
tá Quân đội nhân dân VN. Nguyễn Thanh Sơn, em trai thứ năm, là sĩ quan chủ chốt.

Gia đình ông Minh theo đạo Phật, là giáo, nòng nòng.



- Năm 1940, Nguyễn Văn Minh học trường đào tạo sĩ quan và sĩ quan dự bị của Pháp. Năm
1942 vào quân đội Pháp.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Nguyễn Văn Minh tham gia lực lượng vũ trang cách mạng
chống Pháp xâm lược. Pháp trả lại, gia đình ông Minh tại tỉnh Quảng Trị (Tân An). Lúc đó,
ông về thăm nhà, đến về rút đi, ông bị kết tội cho ăn tìm đồ ăn cho đến về thì bị Tây bắt, buộc ông trả
lại làm việc cho quân đội Pháp.

Năm 1946, Nguyễn Văn Minh là thiếu úy, đến được phó quân đội Pháp. Lúc đó lên đến cấp tá, rồi

qua Pháp học trình võ bị, là một trong những sĩ quan đầu tiên của quân đội “VNCH”.

Ông Minh cũng theo dõi Phạt, nhân từ, thông cảm người. Sự sát sinh, sự phải giết người. Thấy ai bị nạn thì ra tay cứu như can thiệp cho em trai bà Bùi Thị Mè (1) là thiêu tá chấp cũ bị tình nghi hoạt động cho “VC” để cho thoát ra; giúp ông Nguyễn Minh Triết (Bộ y Trung), cán bộ của ta và là em bị n dỉ ruột bị bắt giam ở nhà lao Phú Lợi, để cho ra tù...

- Ông Minh là người rất tử tế. Sau ngày 30.4.1975, ông được vào nhà (98 đường Hoàng Thập Thập, nay là đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3) sống với tư cách một “công dân của một nước được lập” (2). Đời sống khó khăn, ông làm việc bình thường, bị đau đầu dữ dội. Có lúc lãnh đạo Thành phố (đồng chí Võ Văn Kiệt) như bà Bùi Thị Mè gợi ý khéo là đồng và chính quy thành phố mua nhà cho ông trong cuộc sống. Nhưng ông Minh từ chối với lý do: “Các anh các chị sống được thì tôi cũng sống được nếu chưa quen thì phải tiếp xúc cho quen”.

Năm 1983, ông Minh được Chính phủ ta chấp thuận để ông sang Pháp thăm bố mẹ và thăm con. Tòa Tổng Lãnh sự Pháp ở Saigon đồng ý. Bộ Ngoại giao Pháp giúp ông Minh vé máy bay và tiến hành lý pháp ông Minh từ chối, nói rằng “đã có Chính phủ VN lo rồi”.

Khi đi, ông Minh chỉ xin mang theo một ít đồ đạc trong nhà. Sang Pháp, ông không như với Chính phủ Pháp, không xin trợ cấp xã hội ở Pháp.

Quá trình binh biến và đời sống của Tội phạm Văn Minh

Công tác binh biến và đời sống của Tội phạm Văn Minh bắt đầu từ năm 1962, với nhiều lần họp, nhiều ban ngành tham gia: Binh biến Trung ương Cục, Tình báo, An ninh T4 (Saigon - Gia Định), Trí tuệ...

1. Ban binh biến Trung ương Cục miền Nam

Năm 1960, theo yêu cầu của Ban binh biến Xứ ủy Nam bộ (sau này là Trung ương Cục miền Nam), đồng chí Võ Văn Thới, Cục trưởng Cục biến và Tội phạm Chính trị Quân đội Nhân dân VN đồng ý và được cấp trên đồng ý để đồng chí Đồng Thanh Nhàn (3) với Cục để giao nhiệm vụ với miền Nam và đời sống của Tội phạm Văn Minh. Đồng chí Nhàn được đặt bí danh là Mười Tội

Cuối tháng 12.1960, ông chí M i Ty lên đ ng.

Tháng 8.1962, ông chí M i Ty móc đ c với gia đình, tr c h t là với ông Nguyễn Văn Di, c u ru t; qua c u, móc v là Sĩ Th H ng, nh n v v thăm m và tìm hi u thái đ c a anh hai D ng Văn Minh. Sau đó M i Ty thăm em trai là D ng Thanh S n, sĩ quan quân đ i Saigon và em th tám là D ng Thu Vân.

Th y tình hình thu n i, ông chí M i Ty h ng đ n cán b m t đem ý ki n c a lãnh đ o trao đ i với D ng Văn Minh v v c đ o chính Chính ph Ngô Đình Di m. Trong lúc T ng Minh đang b c t c Ngô Đình Di m đ c tài, gia đình tr , ph nh n công lao c a mình (t o thanh Bình Xuyên và các giáo phái Hoà H o). T ng Minh h a s tìm cách làm.

Ngày 01.01.1963, Trung t ng D ng Văn Minh nhân danh Ch t ch H i đ ng quân nhân cách m ng phát l nh đ o chính Chính ph Ngô Đình Di m và lên làm Qu c tr ng VNCH l n th nh t. Ông chí M i Ty n m đ c ý đ nh T ng Minh chu n b đ o chính Di m và có báo cáo v Ban binh v n Trung ng C c.

Sau cu c đ o chính Ngô Đình Di m m t th i gian, ông chí M i Ty có vào nhà D ng Văn Minh (98 H ng Th p T , nay là đ ng Nguyễn Th Minh Khai), sau đó qua nhà em là D ng Thanh S n m i ngày. Qua nhi u l n g p và trao đ i với D ng Văn Minh, ông chí M i Ty cho r ng T ng Minh tr c đây m h v M là tên xâm l c, nay thì h t tranh cãi v đi u này, nh ng v n còn cho là M có giúp đ mi n Nam. T ng Minh h a h y b p chi n l c, cho nhân dân v nhà cũ v i ru ng v n, m m ông bà.

Trong th i gian làm Qu c tr ng l n th nh t. D ng Văn Minh có m t s hành đ ng ti n b có l i cho cách m ng:

+ Quy t đ nh h y b 16.000 p chi n l c.Đ i s M Cabot Lodge h i D ng Văn Minh vì sao làm th ? Ông tr l i, đ i y:

Ng i VN có phong t c t p quán riêng, không ng i nào mu n xa r i m nh đ t đã g n bó đ i mình và m m ông cha. D n dân vào p chi n l c là ch tr ng sai, vì l đó tôi gi i tán p chi n l c đ ng i dân tr v quê cũ c a mình.

+ Ban trưởng qußc phòng Mß Mc Namara và Tßng Harkin yêu cầu Qußc trưởng Dßng Văn Minh đưa cho Hoa Kỳ ném bom ra miền Bắc, không ném bom tßt mà ném bom nhßchßm trên đßsông Hồng. Miền Bắc sẽ bỏ lũ lụt mùa, người dân sẽ đói... Dßng Văn Minh lại đưa ra đề nghị.

+ Tháng 1.1964, Đại sứ Cabot Lodge yêu cầu Qußc trưởng Dßng Văn Minh nghiên cứu, chuyển và thực hiện kế hoạch 34A (hoßt động gián điệp, bí mật kích thích miền Bắc). Dßng Văn Minh không trả lời.

+ Theo lời kêu gọi của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam(4) Dßng Văn Minh tiếp ý muốn thông qua Dßng để tuyển cử tự do, thực hiện mặt chữ để trung lập, lập Chính phủ liên hiệp. Nhưng Mặt trận tuyển hòa đàm, chấp nhận mọi xu hướng trung lập.

Do những chấp thuận và hành động của Dßng Văn Minh không theo đúng ý đồ “Bßc tiến” của Mỹ, theo chủ trương của Tổng thống Mỹ Johnson, cuối tháng 01.1964, chính quyền Mỹ đã đưa Nguyễn Khánh lên làm Chủ tịch Hội đồng quân nhân cách mạng kiêm Thủ tướng Chính phủ Cộng hòa VN bằng mặt mũi để oßchính. Nguyễn Khánh tuyên bố: “Tôi đưa chánh Dßng Văn Minh đưa cầu đứt nßc này khi rơi vào tay CS”. Mặt thßy Dßng Văn Minh có hßu thußn ở miền Nam, những khó khăn nên chấp thuận cho Chính quyền Saigon phong Dßng Văn Minh làm Đại tướng và cử làm Đại sứ lưu động ở Đài Loan. Mặt mặt ông Minh qua Mặt mặt thời gian rơi cho lưu vong ở Thái Lan (từ đầu năm 1965) có sự giám sát của CIA, làm con bài để trừ.

Cuối năm 1967, theo chủ đề của đồng chí Mßi Cúc (Nguyễn Văn Linh, Phó Bí thư Trung ương Cục miền Nam) và Ban binh vận Trung ương Cục, đồng chí Mßi Ty có chuyến qua Pháp, ở nhà em ruột là Charlot để móc ngoßng em gái thứ 8 là Dßng Thu Vân qua Pháp.

Có thời gian Mßi Ty ở nhà Dßng Minh Đßc (con trai Dßng Văn Minh). Đßc biết, khi ngoßng em gái thứ 6 Dßng Thu Hà bằng thủ thuật, Dßng Văn Minh có qua Pháp để đám tang em gái, sau đó ở lại Pháp hồi lâu, có ý chấp thuận của Mßi Ty. Nhưng vì bên CIA báo trung tá Đßu (sĩ quan tùy viên của Tßng Minh) kêu ông Minh về Thái Lan, nên không ở lâu hơn để cßa.

Khi chấp Dßng Thu Vân qua Paris gặp Mßi Ty cho hay là ông Minh không thể qua Pháp để cßa, thì Mßi Ty mặt chuyển kế hoạch qua em (Dßng Thu Vân) và cháu (Dßng Minh Đßc) tuyển để tiếp cận của cấp trên cho Dßng Văn Minh. Sau đó Đßc báo lại ý kiến của cha anh với Mßi Ty như sau: “Lập Chính phủ ba thành phần là khó lắm, cần đánh cho vắng Thißu, Mặt phải rút đi là hết chiến tranh. Tôi có ra làm chính phủ ba thành phần khi bắt đầu thì ông Thủ (Lußt sư Nguyễn Hữu Thọ) cũng thông qua, tôi có thể tßc cũng không nghĩa lý gì, miền có lợi cho đứt nßc

là h&#n". Dờng Minh Đ&#c nói thêm: Ba cháu không còn l&#c l&#ng, không bi&#t làm chính tr&# , không gi&#i b&#ng ông Th&# ; ra ngoài (ra khu) lúc này là không có l&#i, &# trong này khi c&#n có l&#i h&#n...

Sau đó, đờng chí M&#i Ty và Hà N&#i, đờng chí Lê Du&#n g&#p và m&#i c&#m (v&#i đờng chí Võ Văn Th&#i). Sau khi nghe đờng chí M&#i Ty báo cáo đ&#y đ&# chuy&#n đi công tác &# Pháp, đờng chí Lê Du&#n khen và nói: “Dờng Văn Minh tr&# l&#i nh&# v&#y là thành th&#t, nói nh&# v&#y là làm đ&#c, ch&# h&#a h&#t có khi không làm đ&#c...”

Cu&#i năm 1970,... theo ch&# đ&#o c&#a Trung &#ng và Trung &#ng C&#c mi&#n Nam, Ban binh v&#n Trung &#ng C&#c tìm m&#t ng&#i khác, đ&# ti&#p c&#n v&#n đờng Dờng Văn Minh. Đó là chu&#n t&#ng Nguy&#n H&#u H&#nh, c&# s&# c&#a ta trong sĩ quan là b&#n bè và th&#y trò có th&# ti&#p c&#n đ&#c v&#i Dờng Văn Minh. Đờng chí Nguy&#n T&#n Thành (t&#c Tám Vô T&#), bác c&#a Nguy&#n H&#u H&#nh, đ&#c Ban binh v&#n Trung &#ng C&#c giao nhi&#m v&# tr&#c ti&#p n&#m và b&#i đờng cho Nguy&#n H&#u H&#nh.

Tháng 3 và 4.1975, đờng chí Tám Vô T&# th&#ng g&#p ông Nguy&#n H&#u H&#nh. Sau khi Nguy&#n Văn Thi&#u t&# ch&#c, đờng chí Tám Vô T&# g&#i ý ông H&#nh nên ti&#p c&#n và v&#n đờng Dờng Văn Minh n&#u lên làm T&#ng th&#ng thì tìm cách k&#t thúc cu&#c chi&#n có l&#i cho nhân dân.

Khi đ&#c tin ông Dờng Văn Minh lên làm T&#ng th&#ng, ngày 28.4.1975, t&# C&#n Th&# , ông Nguy&#n H&#u H&#nh b&#ng m&#i cách, v&#t m&#i khó khăn lên Saigon g&#p Dờng Văn Minh và đ&#c ông giao làm ph&# tá T&#ng tham m&#u tr&#ng, thay T&#ng tham m&#u tr&#ng &# bên c&#nh ông, sau đó là Quy&#n T&#ng tham m&#u tr&#ng. V&#i các c&#ng v&# này, ông H&#nh đã góp ph&#n quan tr&#ng vào vi&#c th&#c hi&#n l&#nh c&#a T&#ng th&#ng Dờng Văn Minh làm cho quân đ&#i Saigon “án binh b&#t đ&#ng”, tan r&# t&#i ch&# , không n&# s&#ng và thúc đ&#y Chính ph&# Dờng Văn Minh s&#m bàn giao chính quy&#n cho cách m&#ng.

2. Thâm nh&#p vào “nhóm Dờng Văn Minh”

Tháng 9.1972, Ban An ninh T4 (Thành ph&# Saigon - Gia Đ&#nh) thành l&#p C&#m đ&#p báo m&#i, bí s&# là A10, v&#i nhi&#m v&# xây d&#ng l&#c l&#ng đ&#p báo bí m&#t trong m&#t s&# đ&#i t&#ng, trong đó có l&#c l&#ng th&# ba, đ&#c bi&#t là “nhóm Dờng Văn Minh”... (các thành viên b&# tham m&#u nhóm Dờng Văn Minh, ban biên t&#p b&#n tin n&#i b&# nhóm Dờng Văn Minh, th&# ký tòa so&#n báo Đ&#n

Tín, báo Đới dân tộc...).

Đầu năm 1975, đảng chí Trưởng Quốc Hội (Mười Hội), Trưởng Ban Anninh T4, chỉ đạo A10 tìm cách thâm nhập vào lực lượng thanh ba và nhóm Đảng Văn Minh tác động, vốn đảng lực lượng này chỉ ngửi, cô lập, chia rẽ chính quyền Nguyễn Văn Thiệu.

Thời gian này, Cộng đồng báo A10 tiếp cận, bám sát “nhóm Đảng Văn Minh”, có lúc hòa sĩ (Huỳnh Bá Thành) luôn trong nhà Đảng Văn Minh; tham gia viết và in tuyên cáo “chính quyền Chính phủ Thiệu không có Thiệu”, đòi Trưởng Văn Hội thanh ba (Trường thanh ba).

Ngày 01.3 và cuối tháng 3.1975, đảng chí Huỳnh Bá Thành (lên sau có thêm các đảng chí Trưởng Thiệu Bộ, Huỳnh Huân...) vào căn cứ báo cáo với đảng chí Mai Chí Thọ (Bí thư thành ủy), Trưởng Thanh Văn (Phó trưởng Ban An ninh T4). Đảng chí Mai Chí Thọ chỉ đạo: “...Phải bằng mọi cách để Đảng Văn Minh thay Nguyễn Văn Thiệu, rồi giao chính quyền cho cách mạng. Đó là chỉ trưởng của đảng nhằm tránh đổ máu, tránh tổn thất cho nhân dân”.

3. Tác động vào Chính phủ Đảng Văn Minh

Cộng đồng báo VĐ2 thu thập phòng tình báo chi nhánh M22, các tham mưu Miền cũng có chỉ đạo với đảng tác động nội các Đảng Văn Minh đầu hàng thông qua kỹ sư Tô Văn Cang trong những ngày cuối cùng của chế độ Saigon. Theo ông Tô Văn Cang, sáng ngày 28.4.1975, ông Cang đến gặp Đới tá Nguyễn Văn Khiêm (Sáu Trí) nhà ông Ba L (cố sở tình báo) hôm đó ông Trí ở Đà, Saigon, để báo ý kiến của ông Nguyễn Văn Diệp (trong Chính phủ Đảng Văn Minh) muốn tìm gặp Đới diên Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam để xin ý kiến xử trí tình hình Saigon. Đảng chí Sáu Trí phân tích tình hình và “khuyến Chính phủ Đảng Văn Minh chấp nhận đầu hàng vô điều kiện”. Ý kiến này được ông Cang phản ánh lại cho ông Diệp và sau đó ông Diệp có báo cáo lại cho ban Đảng Văn Minh - Nguyễn Văn Huyền - Vũ Văn Mậu.

4. Xây dựng lực lượng thanh ba đô thị

Sau hiệp định Paris (1973), Hội nghị lần thứ 21 Ban chấp hành Trung ương (tháng 7.1973) đưa nhiệm vụ: “Xây dựng lực lượng thanh ba đô thị”; “mở rộng hợp tác nhân dân Miền Bắc dân tộc Giỏi

phóng g m m i giai c p, tôn giáo, l c l ng hòa bình, đ c l p, dân ch mi n Nam và Vi t ki u n c ngoài”.

Năm 1974, theo ch đ o c a đ ng chí M i Cúc (Nguyễn Văn Linh), Phó Bí th Trung ng C c mi n Nam, đ ng chí Qu c H ng (M i H ng), y viên Th ng v , Tr ng Ban An ninh T4 đã ch n m t s thanh niên, sinh viên cài vào ho t đ ng trong l c l ng th ba.

Trên th c t thì l c l ng ta đã hình thành tr c khi có hi p đ nh Paris qua t ch c “L c l ng qu c gia ti n b” do lu t s Tr n Ng c Li ng và nhà t s n dân t c (ngành v t li u xây đ ng) Phan Văn M thành l p tháng 6.1969 v i m c tiêu là: đòi các l c l ng ngo i nh p (M và đ ng minh) ph i rút kh i mi n Nam, thành l p chính ph hòa gi i dân t c. Sau đó, l i đ ng lúc Thi u đi n c ngoài, lu t s Tr n Ng c Li ng l p “L c l ng hoà gi i dân t c”. Sau hi p đ nh Paris, tháng 02.1974, nhóm lu t s Tr n Ng c Li ng l p “T ch c nhân dân đòi thi hành hi p đ nh Paris”, xác đ nh mình là l c l ng th ba, m c tiêu chính là đòi thi hành hi p đ nh Paris, M rút quân, thành l p Chính ph hoà gi i dân t c.

Thành viên c a “nhóm D ng Văn Minh” g m m t s trí th c, dân bi u đ i l p, ký gi , t ng lĩnh[1]. H ng tu n, nhóm h p bàn v tình hình th i s chính tr (lúc tình hình sôi đ ng m i tu n h p hai l n). C nh t ng D ng Văn Minh có Văn phòng báo chí. Lúc báo Đ i n tín b đóng c a, “nhóm D ng Văn Minh” ra b n tin bán công khai đ phát cho các t ch c, đoàn th , báo chí trong và ngoài n c.

-Theo ông Lý Quý Chung (H i ký), tu n l đ u tháng 4.1975, t ng D ng Văn Minh và “nhóm D ng Văn Minh” đã h p t i Dinh Hoa Lan (nhà ông Minh) bàn và quy t đ nh công b ý đ nh thay th Nguyễn Văn Thi u đ góp ph n ch m đ t chi n tranh.

5. Ph i h p phong trào đ u tranh chính tr c a nhân dân Saigon

V i các kh u hi u “đu i M , l t Thi u”, đòi Nguyễn Văn Thi u t ch c, đòi thi hành hi p đ nh Paris, hòa bình, ch m đ t chi n tranh, đòi dân ch , c i thi n dân sinh... các cu c xu ng đ ng di n ra liên t c, m nh m thu hút hàng ngàn, hàng v n ng i. Nh cu c xu ng đ ng c a 200 ký gi Saigon ngày 10.10.1974, ngày “ký gi đi ăn mỳ” l i cu n g n hai v n qu n chúng tham gia đã có ti ng vang l n c trong và ngoài n c.

Cu c tu n hành ngày 20.4.1974 c a hàng v n công nhân lao đ ng, sinh viên, h c sinh, trí

thực, thực hiện bình... đòi Nguyễn Văn Thiệu từ chức, đòi thi hành hiệp định Paris, đòi hòa bình, cấm áo, chống sa thải, chống thu VAT..., là cuộc đấu tranh lớn nhất sau hiệp định Paris.

+ Mục, Pháp vụ tội ác Văn Minh

* **Mục** : Năm 1971, Mục yêu cầu Dội ác Văn Minh ra tranh cử Tổng thống với Nguyễn Văn Thiệu để trở thành lãnh tụ của phe đối lập trong nghị viện. Tội ác Văn Minh từ chối. Đối với Mục Bunker còn tranh chấp với ông Minh còn bao nhiêu đô-la cho cuộc tranh cử. Ông Minh cần tiền, nhưng tiền là của ai, để tay chân đối với Mục và phía của phòng (không tiếp đối với Mục nữa). Cuộc bầu cử đó, Tội ác Văn Minh có ra ứng cử, nhưng đến giờ chốt quy tắc thì rút lui, chỉ còn Nguyễn Văn Thiệu trở thành ứng cử viên Tổng thống “độc diễn”, làm bộ mặt Mục - Thiệu.

Sau khi Thiệu từ chức, Phó tổng thống Trần Văn Hương lên thay tổng thống, tuyên bố “củng cố quy tắc thì dù phải hi sinh đến nếm xương tằm”, đã bắt nhân dân và báo chí Saigon đấu tranh đòi Chính phủ Trần Văn Hương từ chức ngay lập tức. Trần Văn Hương trì hoãn việc giao quyền cho Dội ác Văn Minh, mãi đến ngày 26.4.1975, nghị viện Saigon đã bầu Dội ác Văn Minh làm Tổng thống VN Cộng hòa với 147/151 phiếu.

* **Pháp**: Theo đồng chí Phan Nhân, ngày 27 (hoặc 28.4.1975), Bộ Ngoại giao Pháp gặp đồng chí Phạm Văn Ba (Giám đốc Trung tâm thông tin Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam) gợi ý Chính phủ Cách mạng lâm thời nên đi vào đàm phán. Lúc đó, Pháp hiện diện “giới pháp Dội ác Văn Minh” và khả năng thực hiện lòng với Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam.

Theo chuân tổng Nguyễn Hữu Hinh và ông Lý Quý Chung, sáng ngày 30.4.1975, tổng tình báo Pháp Vanuxem đến Phố thủ tổng (số 7 Tổng Nhứt, nay là đường Lê Duẩn) gặp Tổng thống Dội ác Văn Minh, gợi ý ông Minh nên kêu gọi Tàu can thiệp để cứu miền Nam không rơi vào tay CS Bắc Việt. Ông Minh từ chối, nói rằng: “Tôi đã từng làm tay sai cho Pháp rồi cho Mục, đã quá đủ rồi. Tôi không thể tiếp tục làm tay sai cho Tàu”.

+ Tội ác Văn Minh với 3 ngày làm tổng thống

15 giờ chiều ngày 28.4.1975, Tội phạm Minh làm nhiệm vụ chức vụ Tổng thống, công nhân Văn Huy làm Phó tổng thống, Vũ Văn Mạnh làm Thủ tướng.

Tổng thống Dục Văn Minh công bố trước công chúng và người phi trách nhiệm quân đội, công nhân sát, trong đó có đồng viên và công nhân của ta là: Luật sư Triệu Quốc Mạnh, Giám đốc Nhà công nhân sát đô thành, và chủ tịch công nhân Hồ Văn Hùng, phó tá Tổng tham mưu trưởng sau là quy định Tổng tham mưu trưởng.

Vụ Bộ quốc phòng, Tổng thống Dục Văn Minh chỉ định Giáo sư Bùi Văn Huân, Giáo sư Đại học Huế (không phải là công nhân tá) làm Bộ trưởng. (Theo ông Lý Quý Chung, vị trí Tổng thống Dục Văn Minh chỉ định ông Bùi Văn Huân làm Bộ trưởng quốc phòng để chống lại chính phủ này không muốn chiến tranh).

17 giờ ngày 28.4.1975, phi đội 5 chiếc A37 của Nguyễn Thành Trung ném bom sân bay Tân Sơn Nhất.

Theo ông Hồ Ngọc Nhuận (Hội ký), tối hôm đó, Tội phạm Minh giao cho ông chủ tịch ủy ban chỉ huy đài phát thanh (đài phòng Nguyễn Cao Kỳ làm đầu chính).

Đêm 28.4, Tội phạm Dục Văn Minh và gia đình đi đến nhà mặt ngoài ở bên cửa sổ công nhân Mai Văn Xuân để phòng Khóc Khoan do sự Nguyễn Cao Kỳ ném bom dinh Hoa Lan (nhà ông Minh).

Theo câu dân gian của Dục Văn Ba (Hội ký), đêm 28.4.1975, hai đội tá phi công lái hai máy bay trực thăng phục vụ tổng thống đậu trên nóc dinh Độc Lập, gặp Tổng thống Dục Văn Minh đến nghỉ ngơi và tiếp cận những người trong bộ tham mưu và gia đình bay ra Đền Thờ Hổ M. Ông Minh trả lời:

“Hai em có thể yên lòng lái máy bay ra Đền Thờ Hổ M, bất cứ ai có mặt ở đây muốn đi theo thì có thể ra đi. Phần tôi, tôi nghĩ quy định không đào ngũ bất cứ; không thể nào bắt dân chúng Saigon, không thể nào bắt miền Nam như con rận mặt đất”.

Tội phạm Dục Văn Minh chủ tịch tuyên bố đưa hàng triệu đài phát thanh Saigon trên ngày

30.4.1975

+ Ngày 29.4.1975

Tội phạm Văn Minh, Phó tội phạm Nguyễn Văn Huyền và Thủ phạm Vũ Văn Mậu bàn và ra lệnh cho Giám đốc Nhà cầm sát đô thành Triệu Quốc Mạnh thủ tù binh chính trị; gọi công văn yêu cầu Địch sĩ M. Martin cho quan Viên trực quân sự Miền (DAO) rời khỏi VN trong vòng 24 giờ để giải quyết hòa bình ở VN.

Đến 16 giờ chiều ngày 29.4, đã thực hiện xong việc thủ tù binh chính trị (trong đó có Huân nh Tội phạm). Chuyển các ban và cầm sát 18 quân, huyện đã tan rã (trở về phần bị thất bại).

Tội phạm Văn Minh chỉ thị không được di chuyển quân, không được phá cửa. Dựa vào chủ trương trên, chiều ngày 29.4.1975, phái tá Tội phạm tham mưu trưởng Nguyễn Hữu Hạnh đã ra lệnh cho các đơn vị không được phá cửa. Đến vị nào muốn phá cửa phải có lệnh của Ban Tội phạm tham mưu.

Sau đó, khoảng 15 giờ, phái đoàn do Luật sư Trần Ngọc Liên cầm đầu có Linh mục Chân Tín, Giáo sư Châu Tâm Luân vào Trụ sở David, được các đơn vị chỉ huy Võ Đông Giang, Phó trưởng phái đoàn tiếp. Ông Liên đã thông báo với phái đoàn ta về chủ trương “không chấp nhận” của Tội phạm Văn Minh, mà ông coi là niềm vui sướng nhất trong đời ông, vì đã thông báo cho bên trong biệt “Saigon không chấp nhận” vào giờ chốt cửa cuộc chiến tranh. Theo Luật sư Liên, Tội phạm Văn Minh đã chấp nhận đưa hàng trăm người trở về hôm đó (ngày 29.4.1975).

Từ chiều và tối ngày 29.4, cũng có một số người khác tác động Tội phạm Văn Minh hướng “Thành phố được”, đưa hàng. Như ông Lý Quý Chung, nhà sĩ (Huân nh Bá Thành). Thông qua ông Phan Xuân Huy và ông Đoàn Mai, thủ phạm tá Thích Trí Quang nói đi nói lại trước tiếp với Tội phạm Văn Minh: “còn chờ gì nữa mà không đưa hàng”[2].

Ngày 30.4.1975

- 6 giờ, chuyển tội phạm Nguyễn Hữu Hạnh quy định Tội phạm tham mưu trưởng (tội phạm Vĩnh Lạc, Tội phạm tham mưu trưởng đã chuyển) và tội phạm Nguyễn Hữu Có đến báo cáo với Tội phạm Văn Minh về toàn bộ tình hình quân sự. Sau đó, ông Minh (cùng các ông Hạnh và Có) đến Phòng Thủ phạm (số 7 Thủ phạm nh, nay là đường Lê Duẩn).

Tội ác Văn Minh hợp với Phó Tội ác Nguyễn Văn Huyền, Thủ tịch Vũ Văn Mậu và một số người trong nội các “nhóm Tội ác Văn Minh”, bàn và quyết định không nộp súng và giao chính quyền cho Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam. Thủ tịch Vũ Văn Mậu soạn bản thảo tuyên bố này

- 9 giờ, Tội ác Văn Minh đưa vào máy ghi âm.

Chủ tịch Nguyễn Hữu Hữu nhận đề nghị và đưa Tội ác Văn Minh để ý có nhút nhát cho quân đội Ông Hữu soạn thảo nhút nhát này. Đề nghị thủ tịch Nguyễn Hữu Hữu gửi đi tin nhắn cho thủ tịch Nguyễn Khoa Nam, Thủ tịch Quân khu 4 yêu cầu cấp ngừng thi hành lệnh của Tội ác Văn Minh trên đài phát thanh.

- 9 giờ 30: Đài phát thanh phát tuyên bố của Tội ác Văn Minh: “Đội ngũ là của chúng tôi là hòa giải và hòa hợp dân tộc”; “yêu cầu tất cả anh em chiến sĩ Cộng hòa ngừng nộp súng, và đầu thì cúi”; “Chúng tôi chấp nhận Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam VN để thảo luận và lập bàn giao chính quyền trong vòng một tuần, tránh sự đổ máu vô ích cho đội ngũ”.

Sau đó, cả các ông Tội ác Văn Minh, Nguyễn Văn Huyền, Vũ Văn Mậu cùng nội các đến Dinh Độc Lập để bàn giao chính quyền cho cách mạng.

Sau khi đưa tuyên bố “đưa hàng” xong, Thủ tịch Tội ác Văn Minh nói với mọi người (trong Chính phủ): “Mọi việc coi như đã xong. Bây giờ ai muốn đi hay ở thì tùy”.

11 giờ 30, xe tăng quân giải phóng vào Dinh Độc Lập. Xe quân giải phóng đưa ông Tội ác Văn Minh và ông Vũ Văn Mậu đến đài phát thanh để đưa tuyên bố đưa hàng vô điều kiện.

Buổi trưa do cho nhóm Tội ác Văn Minh tại Dinh Độc Lập tại ngày 2.5.1975

+ Kết luận

1. Tội ác Văn Minh là người có tinh thần dân tộc, yêu nước. Tuy chỉ lúc đầu còn mơ hồ về việc Mỹ xâm lược miền Nam, cho rằng Mỹ có giúp đỡ miền Nam, đến đến thì thái độ chấp nhận Mỹ: chấp nhận Mỹ đưa quân vào chinh phục và đưa mình vào miền Nam, kéo dài và mở rộng chiến tranh, muốn có hòa bình, đưa lập và hòa hợp dân tộc.

2. Theo ông Nguyễn Hữu Hữu và ông Lý Quý Chung, Tội phạm Văn Minh lên làm Tội phạm không có ý đồ thuyết phục cách mạng vì đã thấy không còn khả năng thuyết phục; cũng không có ý đồ tiếp tục chiến tranh vì lâu nay ông Minh chỉ trông ngóng hoà bình, chỉ muốn chiến tranh. Điệu này thể hiện rõ là Tội phạm Văn Minh chỉ để hai cái sợ của ta (chủn tội phạm Nguyễn Hữu Hữu và luật sư Triệu Quốc Mạnh) nắm hai lúc lúc vũ trang: quân đội và cảnh sát; cộng đồng người dân số (giáo sư Bùi Tội phạm Huân) làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; chỉa để một ngày sau khi nhậm chức thì ngày 29.4.1975, đã ra lệnh thả tù chính trị, đuổi phái đoàn DAO của Mỹ; không di chuyển quân, không phá cửa v.v..

3. Trong điệu kiện của công tố viên công quân số của các binh đoàn chỉ lúc kết hợp với cuộc tiến công và nổi dậy của các lực lượng vũ trang và quân chúng ở thành phố Saigon - Gia Định đã tạo sức ép quân sự lớn; công tác vận động, binh biến của nhà cầm quyền lúc lúc ta với Tội phạm Văn Minh; để các sự kiện tình, tác động tích cực của những người chỉ huy trong nổi các, lực lượng thể ba và “nhóm Tội phạm Văn Minh”; Tội phạm Văn Minh đã quyết định “không chấp nhận”, tuyên bố “ngừng nổ súng và đầu hàng” đó vào 9g30 (sau đó tuyên bố “đưa hàng vô điệu kiện” vào 11g30) ngày 30.4.1975 là hành động thể thể, làm giảm ý chí đấu kháng của đội bộ phận quân đội Saigon vào những giờ phút của cuộc chiến tranh, tạo thuận lợi cho quân giải phóng tiến nhanh vào giải phóng hoàn toàn thành phố Saigon còn nguyên vẹn và không đổ máu.

Nhiều thành phố và thể xã khác cũng để các giải phóng nguyên vẹn, ít tiến thể. Chúng ta biết rõ giành được thể thể lợi to lớn này, cuộc tiến công của các quân đoàn kết hợp với các cuộc tiến công và nổi dậy của lực lượng vũ trang và quân chúng đãa phạm đóng vai trò quyết định. Tuy nhiên, công bằng mà nói, hành động thể thể của Tội phạm Văn Minh và nổi các của ông đã góp phần làm cuộc chiến kết thúc sớm, tránh để nhiều xương máu của binh sĩ và nhân dân, thành phố Saigon và nhiều đô thể còn nguyên vẹn. Đó là nghĩa cử yêu nước, thể phạm dân của ông Tội phạm Văn Minh.

Chú thích :

(1) Nguyễn Thế trưởng Bộ Y tế - xã hội - thể phạm binh Chính phủ Cách mạng lâm thể Chính hòa Miền Nam .

(2) Phát điệu của ông Tội phạm Văn Minh trong cuộc Thể phạm thể phạm Trần Văn Trà, Chỉ thể phạm ban quân quân Saigon tuyên bố thể phạm quy phạm công dân cho toàn bộ viên chức Chính phủ “VNCH”.

(3) Bộ đội Nam bộ thể phạm kết ra Bộ c, S thể phạm đoàn 330. Sau đó chuyển ra nông thể phạm quân đội.

(4) Sách “Giới thiệu đang sống” (tr 334-335) của Thủ tướng từng Trăn Văn Trà.